

Số: 99 /2020/QĐST - HNGĐ

Phú Bình, ngày 05 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Phương T, sinh năm 1995

Nơi ĐKKHKT: Xóm T, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Địa chỉ hiện nay: Xóm M, xã H, Thị xã P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Tô Văn C, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Xóm T, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị Phương T và anh Tô Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Phương T và anh Tô Văn C thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn:

Chị Hà Thị Phương T và anh Tô Văn C thoả thuận: Anh Tô Văn C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Cháu Tô Phương Linh, sinh ngày 25/7/2014; Cháu Tô Ngọc A, sinh ngày 06/02/2016 và cháu Tô Ngọc Á, sinh ngày 06/02/2016 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Hà Thị Phương T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Tô Ngọc A và Tô Ngọc Á mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng. Thời điểm cấp dưỡng ngày 15 hàng tháng, tính từ tháng 8/2020.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Tô Văn C có đơn yêu cầu thi hành án, chị Hà Thị Phương T không tự nguyện thi hành được khoản tiền cấp dưỡng nuôi con trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

Về quyền thăm nom con: Chị Hà Thị Phương T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị Hà Thị Phương T có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. Về Tài sản chung; công nợ chung: Chị Hà Thị Phương T và anh Tô Văn C đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hà Thị Phương T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về cấp dưỡng nuôi con nộp Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000318 ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Lý